

HƯỚNG DẪN THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI TỐT NGHIỆP THPT **TRỰC TUYẾN** TRÊN HỆ THỐNG QUẢN LÝ THI CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025

(Tài liệu dành cho **THÍ SINH TỰ DO**)

Bước 1: Vào hệ thống Quản lý thi

+ Truy cập vào hệ thống Quản lý thi của Bộ GDĐT qua địa chỉ:

<http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>

+ Chọn mục **Đăng nhập Công dịch vụ công quốc gia**

thsinh.thitotnghiepthpt.edu.vn/Account/Login

ĐĂNG NHẬP

Số CCCD/CMND/ĐDCD (*)

Số CCCD/CMND/ĐDCD

Mã đăng nhập (*)

Mã đăng nhập

Mã xác nhận (*)

Mã xác nhận

Quên mã đăng nhập ?

Đăng nhập

Đăng nhập Công dịch vụ công quốc gia

THÔNG BÁO

+ Chọn mục **Tài khoản Định danh điện tử cấp bởi Bộ Công An dành cho Công dân**

CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Kết nối, cung cấp thông tin và dịch vụ công mọi lúc, mọi nơi

Đăng nhập

Chọn loại tài khoản bạn muốn sử dụng đăng nhập
Cổng dịch vụ công Quốc Gia

Tài khoản cấp bởi Cổng dịch vụ công quốc gia dành cho Doanh nghiệp/Tổ chức

Tài khoản Định danh điện tử cấp bởi Bộ Công an dành cho Công dân

Bước 2: Đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia

+ Đăng nhập vào **Cổng dịch vụ công quốc gia** bằng tài khoản VneID của thí sinh

Bước 3: Đăng ký dự thi

1. Thí sinh tích chọn thông tin phù hợp với yêu cầu. Sau khi tích chọn xong, bấm chọn **Xác nhận**

Lưu ý:

- * Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp THPT phải thi theo chương trình GDPT 2006.
- * Thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT hoặc có bằng trung cấp thì có thể chọn thi theo chương trình GDPT 2006 hoặc chương trình GDPT 2018.
- * Mục Sở GDĐT: chọn Sở GDĐT Hà Nội.
- * Mục Điểm tiếp nhận:

- **Nếu thí sinh chọn thi theo chương trình GDPT 2006 thì chọn 1 trong 6 điểm tiếp nhận sau:**

- + Điểm tiếp nhận Trường THPT chuyên Chu Văn An
- + Điểm tiếp nhận Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ
- + Điểm tiếp nhận Trường THPT Liên Hà
- + Điểm tiếp nhận Trường THPT Nguyễn Trãi - Thường Tín
- + Điểm tiếp nhận Trường THPT chuyên Sơn Tây
- + Điểm tiếp nhận Trường THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân



6 ĐIỂM ĐĂNG KÝ THI TỐT NGHIỆP cho thí sinh học chương trình cũ



THPT CHUYÊN SƠN TÂY

Số 57 đường Đền Và, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây
☎ 0944 917 507

Mã ĐTN: 605

THPT LIÊN HÀ

Thôn Lỗ Khê, xã Liên Hà, huyện Đông Anh
☎ 0983 134 287

Mã ĐTN: 603

THPT CHUYÊN CHU VĂN AN

Số 10 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ
☎ 0969 360 025

Mã ĐTN: 601

THPT TRẦN HƯNG ĐẠO - THANH XUÂN

Ngõ 477 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân
☎ 0916 915 616

Mã ĐTN: 606

THPT CHUYÊN NGUYỄN HUỆ

Số 560B đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông
☎ 0389 929 961

Mã ĐTN: 602

THPT NGUYỄN TRÃI - THƯỜNG TÍN

Xã Nhị Khê, huyện Thường Tín
☎ 0972 844 264

Mã ĐTN: 604

Nguồn dữ liệu: Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hà Nội

INFOGRAPHIC

Đồ họa Phạm Mạnh

tuổi trẻ
THU ĐÓ

- Nếu thí sinh chọn thi theo chương trình GDPT 2018 thì chọn điểm tiếp nhận là Phòng GDDT quận, huyện, thị xã theo nơi cư trú của thí sinh.

2. Thí sinh điền thông tin đăng ký dự thi vào phiếu đăng ký

A. Thông tin đăng ký dự thi: Từ mục 1 đến mục 16

I. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ THI

A. Thông tin cá nhân

1. Họ, tên đệm, tên (*)

CAO TUỆ ANH

(Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Tên (*)

ANH

2. Ngày tháng năm sinh (*)

30/03/07

(Ngày tháng năm sinh nhập theo định dạng dd/mm/yy. Ví dụ 01/01/24)

Giới tính (*)

Nam

3. a) Nơi sinh (*)

Hà Nội

b) Dân tộc (*)

Kinh

c) Quốc tịch nước ngoài ☐

4. Số Thẻ Căn cước/Căn cước công dân (*)

102030409

5. Nơi thường trú (*)

Tỉnh/TP

--

Quận/Huyện

Chọn Quận/Huyện

Xã/Phường

Chọn Xã/Phường

Địa chỉ

- ☐ Nơi thường trú trên 18 tháng tại khu vực 1
☐ Nơi thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn

Thời gian thường trú

Từ ngày

(Ngày tháng năm nhập theo định dạng dd/mm/yyyy. Ví dụ 01/01/2024)

Đến ngày

6. Nơi học THPT hoặc tương đương (*)

Lớp 10

Tỉnh (TP)

99 - Khác

Trường THPT

001 - THPT Khác

Lớp 11

Tỉnh (TP)

99 - Khác

Trường THPT

001 - THPT Khác

Lớp 12

Tỉnh (TP)

99 - Khác

Trường THPT

001 - THPT Khác

Tên lớp 12 (*)

12I

7. Điện thoại

Email

8. Địa chỉ liên hệ (*)

☐ Lấy thông tin từ hộ khẩu thường trú

B. Thông tin đăng ký thi

9. Hình thức giáo dục phổ thông

☒ GDPT

☐ GDTX

10. Thi sinh tự do☐ Chưa tốt nghiệp THPT☐ Đã tốt nghiệp THPT**11. Dự thi tại hội đồng thi (*)**

99 - Hội đồng thi Khác

12. Nơi nộp hồ sơ ĐKDT (*)

001 - THPT thuộc Sở Khác 001

13. Đăng ký bài thi/môn thi**a) Đăng ký bài thi bắt buộc** (Để xét công nhận tốt nghiệp THPT: Thí sinh phải đăng ký dự thi môn Ngữ văn, môn Toán)☐ Toán☐ Ngữ văn**b) Đăng ký môn thi tự chọn** (Để xét công nhận tốt nghiệp THPT: Thí sinh chọn 02 môn thi trong số các môn đã được học ở lớp 12. Thí sinh được ĐKDT môn Ngoại ngữ khác với môn ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông; Thí sinh tự do đã tốt nghiệp chọn tối đa 02 môn thi theo nguyện vọng)☐ Vật lý☐ Hóa học☐ Sinh học☐ Lịch sử☐ Địa lý☐ Tin học☐ Giáo dục Kinh tế và pháp luật☐ Công nghệ

[Không thi công nghệ]

☐ Ngoại ngữ

[Không thi ngoại ngữ]

14. Chứng chỉ miễn thi ngoại ngữ:

Tiếng Anh - IELTS (tối thiểu 4.0 điểm)

Điểm thi/Bậc chứng chỉ

6

[Nhập minh chứng CCNN](#)**15. Đăng ký miễn thi môn Ngữ văn trong xét công nhận tốt nghiệp THPT :**

--Chọn bậc chứng chỉ--

16. Điểm bảo lưu

Toán

Ngữ văn

Lịch sử

Địa lý

Tin học

Vật lý

Hóa học

Sinh học

Ngoại ngữ

Giáo dục Kinh tế và pháp luật

*** Lưu ý:**

+ Mục ảnh: Ảnh của thí sinh đưa vào hệ thống có độ phân giải là 400x600 pixels, được chụp kiểu căn cước công dân, trước thời gian ĐKDT không quá 06 tháng

+ Mục Nơi sinh:

- Nếu nơi sinh là tỉnh Hà Tây hoặc ở nước ngoài thì chọn mục Khác rồi sau đó nhập trực tiếp Hà Tây hoặc tên nước ngoài (theo phiên âm tiếng việt) vào ô bên cạnh.

- Học sinh có Quốc tịch nước ngoài thì tích chọn vào mục 3c.

+ Mục Đăng ký bài thi/môn thi

- Thí sinh tự do đã tốt nghiệp: Chọn tối đa 04 môn thi, trong đó tối đa 02 môn thi tự chọn.

B. Thông tin xét công nhận tốt nghiệp: Từ mục 17 đến mục 23**II. THÔNG TIN BỔ SUNG ĐỂ XÉT TỐT NGHIỆP****17. Mã định danh trên CSDL toàn ngành****18. Điểm trung bình lớp 12**☐ TS không có điểm TB lớp 12

(Điểm trung bình chỉ được nhập trong khoảng [0,10] và tối đa 2 chữ số sau dấu ".", thí sinh đang học lớp 12 không cần nhập thông tin điểm trung bình lớp 12)

19. Năm hoàn thành chương trình cấp THPT

2025

20. Đối tượng miễn thi tốt nghiệp☒ Không☐ Có

21. Điểm khuyến khích được cộng

HS giỏi môn văn hóa (1,2,3)

-- Chọn loại giải thưởng --

Điểm cộng

Giải khác (1,2,3)

-- Chọn loại giải thưởng --

Điểm cộng

Tổng điểm được cộng thêm:

(Quy chế: Thí sinh được cộng không quá 04 điểm)

22. Diện xét tốt nghiệp

-- Chọn diện xét tốt nghiệp --

Ký hiệu

23. Xếp loại cuối năm lớp 12

KQ học tập

-- Chọn kết quả học tập --

KQ rèn luyện

-- Chọn kết quả rèn luyện --

(Thí sinh đang học lớp 12 không cần nhập thông tin kết quả học tập, rèn luyện)

B. Thông tin xét tuyển Đại học, Cao đẳng: Từ mục 17 đến mục 23

III. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN SINH VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

(Thí sinh sử dụng thông tin này để xét tuyển đại học, cao đẳng. Phiếu đăng ký in tại mục "In phiếu đăng ký" sẽ không có trong mục này, thí sinh chọn "In thông tin ưu tiên" để in thông tin này)

Thí sinh phải nhập minh chứng đối tượng ưu tiên theo hướng dẫn. Minh chứng thí sinh nhập sẽ được kiểm tra và xác thực, thí sinh chịu trách nhiệm hoàn toàn về thông tin ưu tiên và chứng minh khai báo

24. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh

-- Chọn đối tượng ưu tiên --

25. Khu vực tuyển sinh (*)

1 - Khu vực 1

26. Năm tốt nghiệp hoặc THPT tương đương (*)

2025

27. Đối với thí sinh dự thi để xét liên thông ĐH, CĐ

☐ Đã tốt nghiệp trung cấp ☐ Đã tốt nghiệp cao đẳng ☐ Đã tốt nghiệp đại học

C. Sau khi điền đầy đủ thông tin, chọn Lưu phiếu đăng ký để hoàn thành việc đăng ký dự thi.

Thoát

Lưu phiếu đăng ký

Lưu ý:

+ Thời gian đăng ký dự thi: Từ ngày 21/4/2025 đến 17 giờ 00 ngày 28/4/2025

+ Sau khi ĐKDT, thí sinh in 02 bản Phiếu ĐKDT (Phiếu số 1 và phiếu số 2) được tải về từ hệ thống, ký xác nhận và nộp cho nơi ĐKDT cùng bản sao các hồ sơ minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có)